

KINH BI HOA

QUYỂN 6

Phẩm 4: NGUỒN GỐC CÁC BỒ-TÁT ĐƯỢC THỌ KÝ (Phần 4)

Bấy giờ, năm người liền đến chỗ Phật, đem vật vừa nhận được cúng dường Đức Thế Tôn và Tỳ-kheo Tăng. Cúng dường xong, họ bạch Phật:

-Bạch Đức Thế Tôn, cúi xin Như Lai thọ ký cho chúng con vào Hiền kiếp thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy, Bảo Tạng Như Lai liền thọ ký cho năm người thành Chánh giác bằng lời dạy:

-Thủ Long, ở đời sau, trong Hiền kiếp, ông sẽ thành Phật hiệu là Kiên Âm Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Đức Kiên Âm Như Lai Bát-niết-bàn, Lục Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Khoái Lạc Tôn Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Đức Phật Khoái Lạc Tôn Bát-niết-bàn, Thủy Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Đạo Sư Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Phật Đạo Sư Bát-niết-bàn, Hư Không Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Ái Thanh Tịnh Như Lai, đầy đủ mười hiệu. Sau khi Phật Ái Thanh Tịnh Bát-niết-bàn, Diệu Âm Long kế tiếp sẽ thành Phật hiệu là Na-la-diên Thắng Diệp Như Lai, đầy đủ mười hiệu.

Thiện nam tử, sau khi Đức Bảo Tạng Như Lai thọ ký cho năm người này vào Hiền kiếp thành Phật, Phạm chí Bảo Hải lại bảo Trì Lực Tiếp Tật:

-Thiện nam tử, ông có thể nhận vô số thế giới trang nghiêm tịnh diệu. Tùy theo sự ưa thích, ông có thể phát nguyện ban cho tất cả chúng sinh pháp vị cam lộ, chuyên tâm siêng năng hành đạo Bồ-tát, cẩn thận chớ suy nghĩ về kiếp số dài lâu.

Thiện nam tử, khi ấy Phạm chí đưa Trì Lực Tiếp Tật đến gặp Phật và bạch:

-Bạch Đức Thế Tôn, đời vị lai, trong Hiền kiếp có bao nhiêu Phật xuất thế sau Đức Như Lai?

Phật bảo Trì Lực Tiếp Tật:

-Thiện nam tử, trong nửa Hiền kiếp có một ngàn bốn trăm vị Phật xuất hiện ở đời.

Trì Lực Tiếp Tật thưa:

-Bạch Đức Thế Tôn, trong Hiền kiếp kia, chư Phật Thế Tôn Bát-niết-bàn xong, Diệu Âm Long thành Chánh giác sau cùng, hiệu là Na-la-diên Thắng Diệp.

Bạch Thế Tôn, con nguyện vào lúc đó tu đạo Bồ-tát, tu tất cả các hạnh khổ như: trì giới, bố thí, đa văn, tinh tấn, nhẫn nhục, ái ngữ, phước đức, trí tuệ, vô số trợ đạo. Chư Phật ở Hiền kiếp, khi sắp thành Phật, nguyện cho con được dâng cúng thức ăn uống trước tiên. Sau khi chư Phật Niết-bàn, con thân nhận xá-lợi và dựng tháp cúng dường, hộ trì chánh pháp. Thấy người hủy giới, khuyến hóa họ giữ gìn giới luật. Người xa lìa chánh kiến, có tà kiến thì con khuyến hóa họ sống theo chánh kiến. Với

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người tâm tán loạn thì con khuyến hóa họ an trụ định tâm. Người không oai nghi thì con khuyến hóa an trụ nơi oai nghi của bậc Thánh. Nếu có chúng sinh muốn tu hành thiện căn, con sẽ chỉ dạy thiện căn cho họ. Sau khi các Đức Thế Tôn kia Niết-bàn, chánh pháp sắp diệt, bấy giờ con sẽ ở ngay trong thế giới đó, đốt đèn chánh pháp, hộ trì khiến không đoạn tuyệt; trong kiếp đao binh con sẽ giáo hóa tất cả chúng sinh giữ giới, chẳng sát hại lẫn nhau, cho đến được chánh kiến, giúp chúng sinh thoát khỏi mười điều ác, an trụ trong mười điều lành, diệt các tối tăm, mở bày pháp thiện. Con sẽ diệt hết kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sinh trước, mạng trước. Nơi kiếp đói khát, con sẽ khuyến hóa tất cả chúng sinh tu tập Bồ thí ba-la-mật, cho đến trí tuệ Ba-la-mật cũng như vậy. Khi chúng sinh an trụ vào sáu Ba-la-mật, dứt hết các sự đói khát, hắc ám, dơ nhớp, oán tặc, tranh giành và các thứ phiền não, con sẽ làm cho họ được tịch diệt, con sẽ giáo hóa khiến tất cả chúng sinh an trụ trong pháp Lục hòa, bốn nhiếp pháp và diệt trừ hết những tật bệnh, tối tăm.

Vào nửa Hiền kiếp, sau khi một ngàn bốn trăm vị Phật ra đời, nhập Niết-bàn và lúc chánh pháp ấy diệt hết thì con sẽ thành Chánh giác. Như tuổi thọ và đệ tử Thanh văn của một ngàn bốn trăm vị Phật kia, tuổi thọ và đệ tử Thanh văn của con cũng lại như vậy. Như sự điều phục chúng sinh của một ngàn bốn trăm Đức Phật trong nửa Hiền kiếp, con nguyện cũng điều phục chúng sinh ở nửa Hiền kiếp, cả đến đệ tử Thanh văn của chư Phật trong nửa Hiền kiếp ấy, phá hủy cấm giới, rơi vào các tà kiến, đối với chư Phật không trung chánh, sinh tâm sân hận não hại, phá Pháp, hoại Tăng, phỉ báng Hiền thánh, hủy hoại chánh pháp, tạo tội nghịch ác. Bạch Đức Thế Tôn, khi con thành Chánh giác, con sẽ vét sạch hết bùn nhơ sinh tử, làm cho họ được vào thành Niết-bàn, không sợ hãi. Sau khi con Bát-niết-bàn, chánh pháp cùng một lúc diệt hết theo Hiền kiếp. Nếu con Niết-bàn, Hiền kiếp và chánh pháp diệt hết thì xương, răng của con cùng với xá-lợi sẽ biến hóa làm hình tượng Phật với ba mươi hai tướng trang nghiêm nơi thân, trong mỗi tướng có tám mươi vẻ đẹp thứ lớp trang nghiêm khắp vô lượng, vô biên thế giới của chư Phật trong mười phương. Mỗi Hóa Phật dùng pháp ba thừa giáo hóa vô lượng, vô biên chúng sinh, khiến không thoái chuyển.

Nếu thế giới kia, khi kiếp bệnh phát sinh, không có Phật pháp thì Đức Hóa Phật ấy cũng sẽ đến đó giáo hóa chúng sinh như đã nói ở trước.

Các thế giới nào không có châu báu, con nguyện làm Như ý ma-ni bảo châu, mưa các châu báu, tự nhiên phát ra kho chứa toàn vàng.

Các thế giới nào có các chúng sinh lìa các căn lành, bị các khổ trói buộc thân, ở đó con sẽ làm mưa hương Ưu-đà-sa, vô số các hương Ngưu đầu, Trầm thủy, làm cho chúng sinh hết các bệnh phiền não, các bệnh tà kiến, bệnh thân tứ đại, làm cho tâm ý họ siêng năng tu hành ba loại phước và khi qua đời được sinh vào cõi trời.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con hành đạo Bồ-tát, làm lợi ích cho chúng sinh như vậy; khi thành Chánh giác, con sẽ làm Phật sự lợi ích cho chúng sinh cũng như vậy; sau khi con Bát-niết-bàn, xá-lợi sẽ đến vô lượng thế giới đem lại, tạo lợi ích cho chúng sinh.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con chẳng thành tựu, bản thân con chẳng được lợi ích, con không thể làm Đại Y vương, không đem lại lợi ích cho các chúng sinh, thì con đã dối trá với chư Phật, Như Lai đang ở khắp vô lượng, vô biên thế giới trong mười phương và các Ngài cũng không nên thọ ký cho con thành Chánh giác. Thế Tôn đối với vô lượng, vô biên, vô số chúng sinh được Phật thọ ký cho thành Chánh giác, con cũng không được thấy những vị đó, cũng không được nghe âm thanh Phật, Pháp, Tăng,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

âm thanh hành pháp thiện và thường bị đọa trong địa ngục A-tỳ.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện của con được thành tựu, bản thân con được lợi ích thì lúc này xin Như Lai khen ngợi con.

Khi ấy, Phật liền khen ngợi Trì Lực Tiệp Tật:

-Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, ông ở đời sau làm Đại Y vương, khiến các chúng sinh lìa các khổ não, do đó nên tên ông là Hỏa Tịnh Dược Vương.

Phật bảo Hỏa Tịnh Dược Vương:

-Vào đời sau, trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa đẳng a-tăng-kỳ kiếp, giai đoạn cuối cùng của Hiền kiếp, có một ngàn bốn trăm Đức Phật sắp thành Chánh giác, ông sẽ được dâng cúng thức ăn cho tất cả các Ngài như nguyện của ông ở trên.

Sau khi Phật Na-la-diên Thăng Diệp Bát-niết-bàn, chánh pháp diệt xong, ông sẽ thành Chánh giác hiệu là Lô Lô Chí đầy đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, sống lâu nửa kiếp, có các đệ tử Thanh văn giống như đệ tử Thanh văn của một ngàn bốn trăm Đức Phật. Sự giáo hóa chúng sinh sau khi Bát-niết-bàn, chánh pháp diệt cùng với Hiền kiếp, xá-lợi, xương, răng hóa ra hình tượng Phật, cho đến... sinh vào trong cõi trời, cũng lại như trước đã nói.

Bấy giờ, Bồ-tát Hỏa Tịnh Dược Vương bạch Phật:

-Bạch Đức Thế Tôn, nếu nguyện con thành tựu, bản thân con được lợi ích, cúi xin Như Lai đưa tay sắc vàng với trăm phước trang nghiêm xoa nơi đánh đầu con.

Thiện nam tử, khi ấy Bảo Tạng Như Lai đưa cánh tay với trăm phước trang nghiêm xoa trên đánh đầu Hỏa Tịnh Dược Vương.

Thiện nam tử, Bồ-tát Hỏa Tịnh Dược Vương được việc này xong, tâm rất hoan hỷ, liền lay Phật, lui đứng một bên.

Lúc đó, Phạm chí Bảo Hải đem y trời đẹp trao cho Bồ-tát Hỏa Tịnh Dược Vương và khen:

-Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, nguyện của ông hết sức đặc biệt, hết sức kỳ lạ. Từ nay về sau không cần phải sách tấn ông nữa, ông thường được tự tại tu tập hạnh an lạc.

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Tịch Ý:

-Thiện nam tử, khi ấy, Phạm chí Bảo Hải suy nghĩ: "Ta đã khuyên vô lượng, vô biên trăm ngàn ức na-do-tha chúng sinh, khiến họ an trụ nơi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ta thấy các Đại Bồ-tát này, mỗi vị đều phát nguyện nhận cõi Tịnh độ, chỉ trừ Bà-do-tỷ-nữ. Các Bồ-tát khác trong Hiền kiếp này cũng xa lìa ngũ trước, trong đời cuối cùng ta sẽ đem pháp vị chân chánh ban cho chúng sinh. Ta cũng sẽ khiến cho các nguyện lành trang nghiêm, bền vững như sư tử rống, tất cả Bồ-tát nghe rồi rất lấy làm kỳ lạ, thán phục là việc chưa từng có. Lại khiến cho tất cả các đại chúng: Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân và Phi nhân chấp tay cung kính cúng dường ta, làm cho Phật, Thế Tôn khen ngợi và thọ ký cho ta, khiến cho chư Phật ở khắp vô lượng, vô biên trong mười phương đang giảng thuyết chánh pháp mà khi nghe ta rống tiếng sư tử thấy đều khen ngợi, thọ ký cho ta thành Chánh giác và cũng sai sứ giả đi đến nơi, làm cho đại chúng đều được thấy. Nay ta phát nguyện lớn sau cùng là thành tựu tất cả tâm đại bi của Bồ-tát, cho đến thành Chánh giác xong, nếu có chúng sinh nào nghe danh hiệu đại bi của ta đều sinh tâm thán phục.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Sau này, nếu có Bồ-tát nào thành tựu đại bi cũng sẽ nguyện nhận thế giới như vậy. Trong thế giới này có chúng sinh nào không biết chánh pháp, mờ mịt, không có mắt trí tuệ, ở trong bốn dòng nước dữ, các Bồ-tát này sẽ cứu hộ và thuyết pháp cho họ. Cho đến khi ta đã nhập Niết-bàn, nơi vô lượng, vô biên các thế giới khắp mười phương trong hiện tại, chư Phật đều khen ngợi danh hiệu ta giữa các Bồ-tát và đại chúng và cũng thuyết về thiện nguyện của ta, làm cho các Bồ-tát kia dùng đại bi xông ướp tâm. Sau khi chuyên tâm lắng nghe việc này thì họ rất kinh ngạc, khen chưa từng có, làm cho từ bi đã có thêm rộng lớn. Như ta đã nguyện nhận cõi bất tịnh, các Bồ-tát đây đều như ta, nơi thế giới bất tịnh thành Chánh giác, cứu chúng sinh ra khỏi bốn dòng bạo lưu, giúp họ tu tập theo ba thừa, cho đến đắc Niết-bàn”.

Thiện nam tử, sau khi tư duy về nguyện đại bi như vậy, Phạm chí Bảo Hải bày vai áo bên phải, đi đến gặp Phật. Bấy giờ có trăm ngàn vạn ức chư Thiên trong hư không tấu âm nhạc trời, mưa vô số hoa, tất cả đồng thanh khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Bậc đại trượng phu đang đi đến chỗ Phật để phát nguyện đặc biệt, muốn dùng nước trí tuệ diệt phiền não của chúng sinh trong thế gian.

Bấy giờ, tất cả đại chúng cùng chấp tay cung kính, ở trước Phạm chí đồng thanh lễ kính và khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Bậc Đại trí tuệ tôn kính. Chúng con đang được lợi ích lớn, có thể lập các nguyện trọn vẹn kiên cố. Chúng con nguyện được nghe tôn ý bằng thiện nguyện của bậc Đại trí.

Khi ấy, ở ngay trước Phật, Phạm chí vừa quỳ gối bên phải sát đất thì ba ngàn đại thiên thế giới chấn động sáu cách, vô số âm nhạc tự nhiên hòa tấu, chim bay, thú chạy vang lên âm thanh hòa nhau, tất cả cây cối trở hoa sai mùa. Trong Tam thiên đại thiên thế giới, chúng sinh sống nơi đất đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hoặc đã phát tâm, hoặc chưa phát tâm, chỉ trừ các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh hạ liệt, ngoài ra, tất cả chúng sinh đều sinh tâm lợi ích lớn, tâm thuần thiện, tâm không oán tặc, tâm không uế trược, tâm từ, tâm hy hữu. Chúng sinh đang ở nơi hư không đều phát tâm hoan hỷ, dâng vô số hoa, vô số âm nhạc, cờ phướn, y phục để cúng dường, dùng âm thanh nhẹ nhàng, vi diệu, ca ngợi Phạm chí... Tất cả đều nhất tâm muốn nghe Phạm chí phát thiện nguyện. Đến như chư Thiên trên trời A-ca-ni-tra cũng xuống cõi Diêm-phù-đề, ở trong hư không dâng vô số hoa, hương bột, hương xoa, vô số âm nhạc, cờ phướn, y phục để cúng dường, dùng âm thanh nhẹ nhàng, vi diệu, tán thán, ca ngợi Phạm chí, nhất tâm, dốc sức đều muốn nghe Phạm chí phát thiện nguyện.

Khi ấy, Phạm chí Bảo Hải chấp tay cung kính, nói kệ khen Phật:

*An trụ thiền định
Như đại Phạm vương
Sáng rực trang nghiêm
Như Thiên đế Thích
Bổ thí tài sản
Như Chuyển luân vương
Giữ châu báu đẹp
Như thần Chủ tạng
Năng lực tự tại
Như Sư tử vương
Không thể lay động*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như núi Tu-di
Tâm luôn ổn định
Như nước biển lớn
Nơi tội không tội
Tâm vững như đất
Trừ các phiền não
Như nước trong sạch
Thiêu các kết sử
Như ngọn lửa mạnh
Không bị các chướng
Như trận gió lớn
Biểu hiện pháp thật
Như Tứ thiên vương
Tuôn mưa chánh pháp
Như đại Long vương
Tràn ngập tất cả
Như mưa đúng thời
Phá các ngoại đạo
Như đại Luận sư
Hương thơm tỏa khắp
Như hoa Tu-man
Diệu âm thuyết pháp
Giống như Phạm thiên
Trừ các khổ não
Như Đại y vương
Tâm bình đẳng khắp
Như mẹ thương con
Che chở chúng sinh
Giống như cha lành
Thân không thể hoại
Như núi Kim cang
Chặt đứt nhánh ái
Giống như dao bén
Vượt biển sinh tử
Giống như thuyền trưởng
Dùng trí vớt người
Cũng như ghe thuyền
Sáng chói trong lành
Như trăng tròn đầy
Nở hoa chúng sinh
Như trời mới mọc
Ban cho chúng sinh
Bốn quả Sa-môn
Như cây mùa thu
Sinh các quả tốt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tiên thánh vây quanh
Giống như phượng hoàng
Ý nguyện sâu rộng
Giống như biển lớn
Bình đẳng mọi loài
Giống như cây cỏ
Rõ các pháp tướng
Như xem tay không
Sống đời bình đẳng
Phẳng như mặt nước
Thành tựu diệu tướng
Đầy đủ đại bi
Hay thọ ký cho
Vô lượng chúng sinh
Nay con điều phục
Vô lượng chúng sinh
Cúi xin Như Lai
Thọ ký cho con
Nơi đời vị lai
Thành tựu thắng đạo
Đại tiên Thế Tôn
Trí tuệ vi diệu
Xin dùng diệu âm
Chân thật nói ra
Con nơi đời ác
Siêng tu các hạnh
Trừ giặc phiền não
Cùng các kết sử
Cứu độ vô lượng
Tất cả chúng sinh
Sống được an lạc
Trong đạo tịch diệt.*

Thiện nam tử, khi Phạm chí Bảo Hải thuyết kệ tán thán Phật xong, tất cả đại chúng đều khen:

–Lành thay! Lành thay! Đại trượng phu đã khéo tán dương Đức Như Lai Pháp vương.

Phạm chí lại bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, con đã giáo hóa vô lượng ức chúng sinh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Các chúng sinh này nguyện nhận thế giới tịnh diệu, lìa cõi bất tịnh, đem tâm thanh tịnh trồng các căn lành, khéo hộ trì chúng sinh để điều phục họ. Đồng tử Hỏa Man... một ngàn bốn trăm người cùng đọc tụng ngoại điển Tỳ-đà, Như Lai đã vì số người này mà thọ ký cho họ trong Hiền kiếp sẽ được thành Phật. Có các chúng sinh làm nhiều việc tham dâm, sân si, kiêu mạn, sẽ được điều phục tất cả và an trụ trong ba thừa. Một ngàn bốn trăm Đức Phật này đã từ bỏ những phiền não sâu dày của chúng sinh như là: Đời ngũ trược xấu ác hay tạo tội ngũ nghịch, phá hoại chánh pháp,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phỉ báng Thánh nhân, thực hành tà kiến, lừa bẫy tài sản của Thánh, bất hiếu với cha mẹ; đối với Sa-môn, Bà-la-môn không có tâm cung kính; làm những việc không nên làm, việc nên làm lại không làm, không làm việc phước, không sợ quả báo nơi đời sau; tâm không muốn thực hành ba loại phước, không cầu quả báo trên trời, trong loài người; thường tạo gây việc ác hướng đến ba bất thiện, xa lìa thiện tri thức, không biết gần gũi người trí tuệ chân thật; luân hồi trong ba cõi, ở nơi ngục sinh tử, trôi lăn theo bốn dòng dữ, chìm đắm nơi sông tro, bị si mê làm cho tối tăm, xa lìa các nghiệp lành, chuyên tạo nghiệp ác... Chúng sinh như vậy, thế giới của chư Phật không dung nạp, ruồng bỏ, nên đến tập hợp ở thế giới này. Do xa lìa nghiệp lành, hành động theo nghiệp chẳng thiện, tập hợp những tội hết sức xấu xa của tà đạo lại như núi lớn.

Khi ấy, thế giới Ta-bà trong Hiền kiếp, người sống một ngàn tuổi, một ngàn bốn trăm Đức Phật này không thành tựu đại bi, không nhận đời tẻ ác như ở đây, khiến cho các chúng sinh bị luân chuyển trong sinh tử giống như máy xoay tròn không có người cứu độ, không nơi nương tựa, không nhà cửa, đèn đuốc, chịu các khổ não, bị các vị Phật kia rời bỏ, lại đều nguyện nhận lấy thế giới tịnh diệu, chúng sinh trong tịnh độ phải tự hoàn thiện bản thân trước, tâm thanh tịnh xong thì siêng năng tinh tấn trồng căn lành. Đã được cúng dường vô lượng chư Phật, lại được các vị ấy hộ trì. Bạch Đức Thế Tôn, có thật chư vị đó là như vậy không?

Thế Tôn bảo với Phạm chí:

–Đúng thật như đã nói. Thiện nam tử, các vị đó nhận vô số thế giới trang nghiêm theo sở thích. Ta tùy theo sự ưa thích ấy mà thọ ký.

Phạm chí lại bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nay tâm con dao động như lá nơi cây hoa. Tâm rất lo buồn, thân tiều tụy. Các Bồ-tát ấy tuy phát đại bi, nhưng không thể nhận thế giới ngũ trược xấu ác này, để cho các chúng sinh kia rơi vào si ám tối tăm.

Bạch Đức Thế Tôn, đời vị lai trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian cuối cùng của Hiền kiếp, loài người thọ một ngàn tuổi, bấy giờ con sẽ hành đạo Bồ-tát, ở mãi trong sinh tử nhận chịu các khổ. Nhờ năng lực nơi Tam-muội, nên Bồ-tát sẽ quyết không bỏ chúng sinh.

Bạch Đức Thế Tôn, từ nay con thực hành sáu Ba-la-mật, điều phục chúng sinh. Như Phật dạy: “Đem tài vật bố thí, gọi là Bố thí ba-la-mật.”

Bạch Đức Thế Tôn, khi con thực hành Bố thí ba-la-mật, nếu có chúng sinh đòi hỏi theo con cầu xin vật cần dùng, tùy theo sự cầu xin, con sẽ cung cấp đủ thức ăn uống, y phục, vật dụng nằm, thuốc thang, nhà cửa, xóm làng, hương hoa, anh lạc, hương xoa thân, cung cấp thuốc men cho người bệnh, kẻ hầu hạ, cờ phước, lọng báu, tiền tài, lúa gạo, lụa là gấm vóc, voi ngựa, xe cộ, vàng bạc, tiền của, trân châu, lưu ly, pha lê, kha bố, ngọc bích, san hô, vật quý, giống như vật quý, mào trời, cây phất đẹp. Đối với chúng sinh bần cùng, con phát tâm đại bi đem bố thí cho hết cả. Tuy làm việc bố thí như vậy, con không cầu quả báo trên trời hay trong nhân gian, chỉ nhằm điều phục, cứu giúp chúng sinh. Vì lý do này nên con xả bỏ hết tư hữu của mình. Nếu chúng sinh nào cầu xin quá nhiều, như là cầu xin tô tó, xóm làng, thành ấp, vợ con, nam nữ, tay chân, mũi lưỡi, đầu mặt, da thịt, máu xương, thân mạng..., cầu xin vô số vật như vậy, khi ấy con sẽ phát tâm đại bi đem các vật ấy bố thí, không cầu quả báo, chỉ vì điều phục, cứu giúp chúng sinh.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con Bố thí ba-la-mật, các Bồ-tát trong quá khứ Bố thí ba-

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

la-mật không sánh kịp. Thời vị lai, các Bồ-tát phát tâm thành Chánh giác Bồ thí ba-la-mật cũng không sánh kịp.

Bạch Đức Thế Tôn, đời vị lai nếu có người muốn hành đạo Bồ-tát, con sẽ giúp họ Bồ thí ba-la-mật như vậy, khiến không ngừng nghỉ. Khi con bắt đầu Trì giới ba-la-mật, vì Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nên giữ vô số giới, tu các hạnh khổ như trong bồ thí đã nói.

Con quán vô ngã nên năm căn không bị năm trần làm thương tổn nhờ Nhẫn nhục ba-la-mật. Con hành Nhẫn nhục ba-la-mật cũng như đã nói ở trên. Quán pháp hữu vi, xa lìa các tội ác, thấy pháp vô vi vi diệu, vắng lặng, tinh tấn nên tu tập đạo Vô thượng không thoái lui. Đây là Tinh tấn ba-la-mật.

Con hành Tinh tấn ba-la-mật như vậy thuận theo tất cả nơi chốn mà tu hành tướng Không, được pháp tịch diệt thì gọi đó là Thiền định ba-la-mật. Nếu hiểu rõ tánh các pháp vốn không sinh, nên không diệt, gọi đó là Bát-nhã ba-la-mật.

Trong vô lượng ức a-tăng-kỳ kiếp, con siêng năng kiên cố tu tập Bát-nhã ba-la-mật. Vì sao? Đời quá khứ có Bồ-tát vì không chứng thành Chánh giác mà vẫn tu hành Bồ-tát đạo, siêng năng kiên cố tinh tấn tu tập Bát-nhã ba-la-mật. Đời vị lai có Bồ-tát vì chưa chứng thành Chánh giác nên hành đạo Bồ-tát siêng năng kiên cố, tinh tấn tu tập Bát-nhã ba-la-mật. Do đó, vào đời vị lai con sẽ tu Bồ-tát đạo, phát tâm thành Chánh giác, làm cho các pháp lành không đoạn tuyệt.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con mới phát tâm, đã chỉ dạy đại bi cho các Bồ-tát đời vị lai, cho đến Niết-bàn. Người nào được nghe tên pháp đại bi của con thì kinh ngạc cho là kỳ lạ và khen là việc chưa từng có. Do đó, đối với việc bồ thí con không tự khen ngợi mình, không ý lại vào trì giới, không nhớ nghĩ đã nhẫn nhục, không ý lại tinh tấn, không đấm các vị ngọt của thiền. Trí tuệ có được không chấp vào ba đời. Tuy thực hành sáu Ba-la-mật như thế nhưng không cầu quả báo. Có các chúng sinh xa lìa bảy Thánh tài, bị vất bỏ vào thế giới không có Phật, tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh hiền, thực hành đạo tà, tội ác rất nặng giống như núi lớn, thường bị đạo tà che lấp, cho nên nay con vì các chúng sinh ấy mà chuyên tâm trang nghiêm tinh tấn tu tập sáu Ba-la-mật. Con cũng sẽ gieo trồng căn lành cho từng chúng sinh. Trong mười trung kiếp, con nguyện vào địa ngục A-tỳ chịu vô lượng khổ, trong ngạ quỷ, súc sinh và quỷ thần bần cùng, người trong hạng ty tiện cũng như vậy. Nếu có chúng sinh hoàn toàn không có căn lành, mất chánh niệm, tâm cháy bỏng, con đều cứu giúp để điều phục, làm cho họ trồng căn lành. Cho đến Hiền kiếp, trong giữa chừng, con không ước nguyện thọ hưởng các diệu lạc trên trời, trong loài người, chỉ trừ một lần sinh ở cõi trời Đâu-suất, đợi lúc thành Phật.

Bạch Đức Thế Tôn, con sẽ ở mãi trong sinh tử với số kiếp như vi trần trong một thế giới Phật, đem các vật cần dùng cúng dường chư Phật, vì từng mỗi một chúng sinh mà trồng căn lành. Đem vô số các thức cúng dường nhiều như vi trần trong một thế giới Phật, cúng dường vô lượng, vô biên từng Đức Phật trong khắp mười phương. Lại đối với vô lượng, vô biên các Đức Phật khắp mười phương được vô số công đức lành như vi trần trong một thế giới Phật. Ở trước mỗi Đức Phật giáo hóa vô số chúng sinh nhiều như vi trần trong một thế giới Phật, làm cho họ trụ vào đạo Vô thượng Bồ-đề; Thanh văn, Duyên giác cũng như vậy. Tùy theo nguyện của các chúng sinh mà chỉ dạy. Với thế giới nào chưa có Phật xuất hiện ở đời, nguyện làm Tiên nhân giáo hóa các chúng sinh, khiến họ hành theo Thập thiện, được năm thần thông, xa lìa các tà kiến.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nếu có chúng sinh thờ trời Đại tự tại, con nguyện hóa thân như trời Ma-hê-thủ-la để giáo hóa họ, làm cho trụ vào pháp thiện. Nếu họ thờ phụng thần Tám tay, con cũng nguyện hóa làm thân trời Tám tay để giáo hóa họ, làm cho trụ vào pháp thiện. Nếu họ thờ phụng thần Nhật Nguyệt Phạm thiên, con cũng nguyện hóa làm thân Nhật Nguyệt Phạm thiên để giáo hóa, khiến họ trụ nơi pháp thiện. Nếu họ thờ phụng chim cánh vàng, cho đến thờ thổ, con cũng nguyện hóa làm thân thổ, thân chim để theo giáo hóa, dẫn dắt họ trụ nơi pháp thiện.

Thấy chúng sinh đói khát, con sẽ đem thân máu thịt bố thí cho họ, giúp cho họ được no đủ. Nếu có chúng sinh phạm các tội, con sẽ đem thân mạng chịu tội thay để cứu giúp họ.

Bạch Đức Thế Tôn, trong đời vị lai có các chúng sinh xa lìa các căn lành, thiêu đốt, tiêu diệt các căn lành, bấy giờ con vì các chúng sinh ấy mà siêng năng tinh tấn hành đạo Bồ-tát, chịu các khổ não ở trong sinh tử. Cho đến trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, vào đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, thời gian cuối cùng, lúc bắt đầu Hiền kiếp, đồng tử Hỏa Man thành Chánh giác tên là Câu-lưu-tôn Như Lai. Khi ấy, con sẽ giáo hóa những chúng sinh nào đã xa lìa các nghiệp thiện, thực hành nghiệp bất thiện, thiêu đốt tâm thiện, lìa bảy Thánh tài, tạo tội ngũ nghịch, phá hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, làm theo tà kiến, tội càng ác giống như núi lớn, thường bị đạo tà che lấp, bị vất bỏ vào thế giới không có Phật, con sẽ khiến cho họ phát tâm thành Chánh giác, tu tập Bồ thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật, trụ yên nơi địa vị Bất thoái chuyển, thành tựu quả vị Phật ở từng cõi Phật khắp mười phương thế giới nhiều như vi trần, chuyển bánh xe chánh pháp, khiến cho chúng sinh trồng các căn lành nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ra khỏi nẻo ác, an trụ nơi công đức trí tuệ và pháp trợ Bồ-đề. Nguyện cho khi ấy, con được thấy hết tất cả.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu có chư Phật ở bất cứ nơi nào sai các chúng sinh đến chỗ của chư Phật, nhận thọ ký thành Bạc Chánh Giác, khiến đạt được Tam-muội Nhẫn nhục đà-la-ni thì được tuần tự tiến lên quả vị Bồ-tát, được thế giới với vô số trang nghiêm. Mỗi vị được tùy ý nhận Phật độ thanh tịnh như đã nguyện. Những chúng sinh ấy đều do con khuyến hóa. Vào Hiền kiếp, khi Phật Câu-lưu-tôn xuất hiện ở đời, các chúng sinh này cũng ở nơi vô số thế giới chư Phật nhiều như vi trần khắp mười phương mà thành Chánh giác. Sự trụ thế và thuyết pháp của các vị ấy, ở bất kỳ nơi nào con cũng đều được thấy.

Bạch Đức Thế Tôn, khi Phật Câu-lưu-tôn thành Phật, con đến gặp Ngài và đem đầy đủ thức cúng dường để cúng dường, thưa hỏi vô số pháp xuất gia. Đối với sự trì giới thanh tịnh, học rộng, nghe nhiều, chuyên tu Tam-muội, siêng năng tinh tấn, thuyết vi diệu pháp, chỉ trừ Như Lai, ngoài ra không ai có thể hơn con được. Bấy giờ, nếu có chúng sinh nào là hàng độn căn, không có các căn lành, bị đạo nơi tà kiến, hành đạo bất chánh, tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh hiền, tội ác rất nặng giống như núi lớn; khi ấy con sẽ vì chúng sinh này thuyết giảng chánh pháp, cứu độ, điều phục. Sau khi mặt trời Phật lặn xong, tự nhiên con sẽ thực hành vô số Phật sự, kể cả thời Phật Già-na-ca Mâu-ni, Phật Ca-diếp... trụ thế, thuyết pháp, con cũng tự nhiên làm Phật sự như vậy.

Đến khi loài người sống một ngàn tuổi, lúc ấy con khuyên các chúng sinh tạo ba loại phước. Qua một ngàn tuổi xong, con lại sinh lên cõi trời, vì chư Thiên giảng thuyết chánh pháp, làm cho họ được điều phục.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đến khi loài người thọ một trăm hai mươi tuổi, bấy giờ chúng sinh ngu si, ngang ngược, tự ý xinh đẹp, thuộc dòng sang quý, làm các việc buông lung, keo kiệt, ganh ghét, đọa đời ác năm trước tối tăm; rất nặng về tham dục, sân hận, ngu si, kiêu mạn, hành động phi pháp, muốn cầu tài sản phi pháp, thi hành tà kiến điên đảo, xa lìa bảy Thánh tài, bất hiếu với cha mẹ, đối với các Sa-môn, Bà-la-môn không có tâm cung kính, việc đáng làm không làm, việc không đáng làm lại làm, không thực hành việc phước, không sợ quả báo ở đời sau, không siêng năng tu tập ba loại phước, không thích ba thừa, đối với ba thiện căn không thể tu hành, chuyên làm ba điều ác, không tu mười pháp thiện, siêng làm mười điều ác, tâm thường bị bốn điên đảo che lấp, sống trong bốn việc phá giới, làm cho bốn ma thường được quyền lực, trôi lăn trong bốn dòng nước dữ, luôn bị năm thứ ràng buộc che tâm. Trong đời vị lai, chúng sinh như vậy sáu căn buông lung, thi hành tám pháp tà, vào núi tội lớn, bày ra các sự trói buộc, không cầu quả báo trên trời, trong loài người, bị các tà kiến khiến cho điên đảo, chạy theo đạo tà, gây tội ngũ nghịch, phá hủy chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, xa lìa các thiện căn, bần cùng, hạ tiện, không biết e sợ, không biết ân nghĩa, mất chánh niệm, khinh chê pháp lành, không có trí tuệ, không chịu học hỏi, phá giới, đua nịnh; do tâm ganh ghét nên đối với vật đã có không phân chia cho người, không cung kính, khinh mạn lẫn nhau, thêm lòng biếng, trễ nãi, các căn thiếu khuyết, thiếu thốn cơm áo, thân thể tiều tụy, gần gũi bạn ác, thất niệm khi trong thai; do chịu vô số khổ não nên thân sắc xấu xí, tiều tụy, nhìn nhau không biết xấu, không biết hổ, gây sợ hãi nhau cả trong từng bữa ăn; nghiệp thân, khẩu, ý tạo vô lượng, vô biên các nghiệp ác. Do hay làm ác nên được khen ngợi. Bấy giờ chúng sinh cùng chuyên tu tập hai thứ: đoạn kiến, thường kiến; tham đắm vào thân ngũ ấm mỏng manh không chắc thật. Đối với năm dục lạc sinh tham luyện sâu nặng, thường phát sinh tâm như giặc cướp, giận dữ muốn hại chúng sinh. Tâm thường nóng giận, khổ não, uế trước, thô lậu; đối với keo kiệt, tham trước, chưa được điều phục, không bỏ pháp quấy, không thể quyết định, sinh cạnh tranh nên sợ hãi lẫn nhau. Do tâm uế trước cùng giết hại nhau, xa lìa pháp thiện nên khởi tâm không lành, làm các nghiệp ác, không tin quả báo thiện, chẳng thiện. Tâm trái chống đối với các pháp lành. Pháp lành diệt, tâm sinh hoan hỷ, phát tâm chuyên làm pháp chẳng thiện, tâm không cầu pháp tịch diệt Niết-bàn, tâm không cung kính Sa-môn, Bà-la-môn trì giới; phát tâm mong cầu các trói buộc, phát lòng tin nơi lão, bệnh, tử, phát tâm thọ trì các phiền não, phát tâm giữ gìn pháp ngũ nghịch, khởi tâm dẹp bỏ cờ chánh pháp, sinh tâm dựng lập cờ các tà kiến. Thường sinh tâm khinh hủy, trái chống nhau, sinh tâm tranh giành nhau ăn uống. Mọi người cùng trái chống nhau, xâm hại nhau, giữ gìn tâm oán hận, não loạn. Đối với các dục xấu ác, tâm không hề nhàm chán. Đối với tài vật của người, sinh tâm ganh ghét. Đối với việc thọ ân không có tâm báo đền. Khởi tâm trộm cướp đối với các chúng sinh, khởi tâm chiếm đoạt đối với phụ nữ của người... Bấy giờ trong tất cả tâm của chúng sinh không có ý nguyện lành. Do đó nên thường nghe tiếng địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh; tiếng tật bệnh, già, chết; tiếng não hại; tám nạn; tiếng gông cùm, xiềng xích trói buộc; tiếng xâm phạm não hại, đoạt tài vật của người; tiếng sân giận, khinh hủy, trách mắng; tiếng phá hoại sự hòa hợp của mọi người; tiếng binh giáp của nước giặc khác; tiếng đói khát, tiếng trộm cắp thóc lúa, vật quý trọng; tiếng tà dâm, vọng ngữ, cuồng si; tiếng nói hai lưỡi, lời ác, lời thù dật; tiếng keo kiệt, ganh ghét, bảo thủ; tiếng đấu tranh do đắm trước về ngã; tiếng yêu, ghét, vừa ý, không vừa ý; tiếng ân ái, biệt ly buồn khổ; tiếng oán ghét mà phải gặp gỡ gây khổ não; tiếng mọi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người tôi tớ sợ nhau; tiếng ở trong thai hôi hám, như nhớp; tiếng nóng lạnh, đói khát, mệt nhọc, tiếng cày bừa, trồng trọt mất mùa; tiếng vô số nghề nghiệp mệt nhọc; tiếng tật bệnh, hoạn nạn, khổ đau, ốm gầy, hao tổn... Bấy giờ chúng sinh thường nghe những tiếng như vậy, bỏ mất các thiện căn, xa thiện tri thức, thường sân giận. Chúng sinh như vậy đầy khắp cả thế giới Ta-bà, thế giới mà chư Phật ở phương khác từ bỏ.

Do nghiệp nặng nên loài người ở trong Hiền kiếp thọ một trăm hai mươi tuổi. Chúng sinh do nhân duyên nghiệp báo nên ở thế giới Ta-bà chịu sự kém cỏi, bị xa lìa tất cả các căn lành. Đất ở thế giới Ta-bà có nhiều chất mặn, cằn cỗi, xấu xí, vói đất, cát, đá vụn, núi gò, đồng đất, khe lạch, hang ngòi, ao rãnh hiểm hóc, muối mòng, rắn độc; trong đó đầy đầy những chim thú ác, gió độc thô rít thường thổi lên, luôn rơi mưa đá, nước mưa có chất mặn. Do nước mưa này, các cây cối, cỏ thuốc, cây lớn sinh ra với thân cây, nhánh, lá, hoa, quả, trăm loại thực vật đều lẫn lộn chất độc với các vật thô rít, do xấu đều bị nhiễm chất độc trái thời này. Chúng sinh ăn xong càng thêm sân giận, thân sắc tiêu tụy không tươi nhuận, không có lòng thương. Các chúng sinh phỉ báng Thánh nhân, mọi người không có tâm cung kính, thường sinh tâm khùng bố, não loạn, tàn hại lẫn nhau, uống máu, ăn thịt, lột da làm áo, cất giữ dao gậy, siêng làm việc sát hại. Tự ý hào tộc, tướng mạo xinh đẹp, đọc tụng ngoại điển, học cõi ngựa, sử dụng thành thạo các thứ giáo, mác, cung tên, sinh tâm ganh ghét quyền thuộc của mình.

Nếu các chúng sinh tu tập theo tà pháp thì chịu vô số khổ.

Bạch Đức Thế Tôn, con nguyện lúc ấy từ cõi trời Đâu-suất hạ sinh vào gia tộc là Tối Thắng Chuyển luân vương, ở trong thai của đại phu nhân bạch nhất nơi vương gia ấy để điều phục tâm vương gia. Có các chúng sinh dốc điều phục tâm họ, khiến tu nghiệp thiện nên ngay khi nhập thai, phóng ánh sáng lớn, ánh sáng đó vi diệu chiếu khắp thế giới Ta-bà, từ nền Kim cang lên đến cõi trời A-ca-nị-tra, khiến cho các chúng sinh trong thế giới ấy, hoặc tại địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, hoặc trên cõi trời, trong nhân gian, hoặc có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, hoặc phi hữu tướng, phi vô tướng đều nguyện được thấy ánh sáng vi diệu của con. Nếu ánh sáng chạm vào thân họ thì cũng nguyện biết được. Do thấy biết ánh sáng nên phân biệt được lỗi lầm sinh tử, siêng cầu Niết-bàn tịch diệt vô thượng, cho đến trong một niệm trừ sạch các phiền não. Đó là dạy chúng sinh bắt đầu vun trồng mầm mống Niết-bàn.

Nguyện con mười tháng ở trong thai biết chọn lựa được tất cả pháp để thâm nhập tất cả pháp môn, đó là: Vô sinh môn, Không môn, Tam-muội môn và trong vô lượng kiếp đời vị lai thuyết giảng Tam-muội này với tâm hoàn toàn quyết định, không thể hết được. Nếu con ra khỏi thai, thành Chánh giác xong, con sẽ đưa các chúng sinh kia thoát khỏi sinh tử, làm cho các chúng sinh ấy đều được thấy con. Tuy ở trong thai mẹ đủ mười tháng, nhưng thật ra là ở trong Tam-muội châu báu, ngồi kiết già ngay thẳng, chánh định tư duy. Đủ mười tháng xong, con từ hông bên phải đi ra, đem tất cả công đức thành tựu năng lực Tam-muội. Do đó thế giới Ta-bà từ nền Kim cang lên đến trời A-ca-nị-tra đều hiện chấn động sáu cách. Trong đó, các chúng sinh hoặc ở địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, trên cõi trời, trong loài người đều được tỉnh ngộ. Khi ấy, lại có ánh sáng vi diệu chiếu khắp thế giới Ta-bà, làm cho vô lượng, vô biên chúng sinh đều được tỉnh ngộ. Hoặc có chúng sinh chưa trồng căn lành, con sẽ khiến họ trồng căn lành. Đối với Niết-bàn đã trồng căn lành xong, con làm cho các chúng sinh này nẩy mầm Tam-muội. Từ hông bên phải của mẹ bước ra, khi chân đạp đất, con lại nguyện: thế giới Ta-bà từ nền Kim cang lên đến trời A-ca-nị-tra chấn động sáu cách, có các chúng sinh sống trên

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đất, trên nước, trong hư không thuộc noãn sinh, thai sinh, thấp sinh, hóa sinh trong năm cảnh giới đều được tỉnh ngộ.

Nếu chúng sinh nào chưa được Tam-muội, nguyện họ đạt được và làm cho an trụ nơi địa vị Bất thoái chuyển trong pháp ba thừa. Sau khi sinh xong, con đều khiến các chư Thiên, Phạm vương, Thiên ma, chư Thiên Đạo-lợi và Nhật Nguyệt thiên, Tứ thiên vương thiên, chư Đại Long vương, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, thần tiên hóa sinh, Dạ-xoa, La-sát ở thế giới Ta-bà, tất cả cùng đến cúng dường con.

Nguyện cho con sinh xong liền đi bảy bước. Sau khi đi đủ bảy bước, đem diệu lực của Tam-muội lựa chọn công đức ra thuyết giảng chánh pháp, khiến cho các đại chúng tâm hoan hỷ trụ vào ba thừa. Ở trong chúng hội ấy, có chúng sinh nào học về Thanh văn, nguyện hết đời này liền được giải thoát. Nếu có người tu học theo Duyên giác thừa, tất cả đều được Nhẫn nhục Nhật Hoa. Có người học Đại thừa được Tam-muội Chấp trì kim cang ái hộ đại hải. Nhờ sức của Tam-muội này nên họ đạt đến địa thứ ba.

Ngay khi con mong sự tắm rửa, nguyện có Đại Long vương tối thắng đến tắm rửa cho con, chúng sinh nào thấy được liền trụ vào ba thừa, đạt được công đức như nói ở trên.

Khi con làm đồng tử cõi xe dê, có thể thị hiện vô số kỹ thuật, nhằm làm cho tất cả chúng sinh tỉnh ngộ. Ở trong cung điện cùng vợ con, thể nữ vui chơi theo năm dục, con thấy các lỗi lầm, nên nửa đêm vượt thành, cởi bỏ chuỗi báu và các vật tốt đẹp đang trang sức trên thân mình.

Vì muốn phá trừ các phái ngoại đạo như Ni-kiền Tử... cung kính về y phục nên con mặc ca-sa đến bên cây Bồ-đề. Thấy con ở bên gốc cây Bồ-đề, tất cả chúng sinh đều phát nguyện: muốn con mau dùng tất cả công đức để thành tựu sức Tam-muội và thuyết pháp ba thừa. Ai nghe pháp này xong, đều sinh tâm tôn trọng hết mực đối với ba thừa, muốn siêng năng tinh tấn thực hành. Nếu người nào đã phát tâm Thanh văn thừa thì con làm cho họ thoát phiền não, chỉ cần một đời nhờ nơi con mà được điều phục. Nếu người nào đã phát Duyên giác thừa thì con làm cho tất cả đều được Nhẫn nhục Nhật hoa. Nếu người nào phát tâm Đại thừa thì được Tam-muội Chấp trì kim cang ái hộ đại hải. Do năng lực của Tam-muội này nên vượt đến địa thứ tư. Con tự nhận cỏ, trái tòa Kim cang bên gốc cây Bồ-đề, ngồi kiết già, thân tâm ngay thẳng, buộc niệm nơi Tam-muội A phả. Do năng lực của Tam-muội nên làm cho hơi thở ra vào an trú nơi nẻo vắng lặng. Khi tu định này, trong một ngày một đêm ăn nửa hạt mè, nửa hạt gạo, đem nửa hạt còn lại bố thí cho người khác. Con tu tập khổ hạnh lâu xa như vậy, từ thế giới Ta-bà lên đến trời A-ca-nị-tra, ai nghe tên con đều đến cúng dường. Con tu khổ hạnh như vậy, các chúng sinh ấy đều sẽ chứng minh cho con. Có chúng sinh nào trồng thiện căn nơi Thanh văn thừa, bạch Đức Thế Tôn, con nguyện khiến cho các chúng sinh ấy không còn tâm ác phiền não. Nếu chỉ còn một đời là giải thoát, cần phải đến gặp con, con sẽ điều phục, đối với Duyên giác, Đại thừa cũng như thế.

Nếu có các chúng Rồng, Quỷ, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, ngạ quỷ, Tỳ-xá-gia, thần tiên đạt ngũ thông... đi đến chỗ con để cúng dường, con tu khổ hạnh như vậy, các chúng sinh ấy đều làm chứng cho. Nếu người nào đã học Thanh văn, Duyên giác và Đại thừa thì cũng như vậy.

Nếu có chúng sinh trong bốn thiên hạ tu theo khổ hạnh ngoại đạo, ăn uống thô sơ, có các phi nhân đi đến gặp vị đó, nói: "Các người không thể tu hết các hạnh khổ, cũng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không được quả báo lớn, không phải là hy hữu. Trong địa phận của ta có vị Bồ-tát Nhất sinh thực hành khổ hạnh lại nhập thiền định vi diệu; thân - khẩu - ý nghiệp đều vắng lặng nhưng hơi thở vẫn vào ra, một ngày một đêm chỉ ăn nửa hạt mè, nửa hạt gạo. Khổ hạnh như vậy thì được quả báo lớn, được lợi ích lớn, giáo hóa rất nhiều, người khổ hạnh như vậy không lâu sẽ thành Chánh giác. Nếu người không tin lời ta, hãy đi đến chỗ đó chiêm ngưỡng việc làm của vị ấy”.

Bạch Đức Thế Tôn, con nguyện các người này bỏ cách tu của mình, đi đến chiêm ngưỡng sự khổ hạnh của con, hoặc có chúng sinh đã học Thanh văn cho đến Đại thừa thì cũng như trên.

Nếu có các quốc vương, đại thần, dân chúng, tại gia, xuất gia, thấy con tu khổ hạnh như vậy, đều đi đến chỗ con cúng dường. Hoặc có chúng sinh đã học Thanh văn, Duyên giác, Đại thừa cũng như vậy.

Nếu có người nữ thấy con tu khổ hạnh, đi đến chỗ con cúng dường. Các người nữ này được thọ thân phần, tức là thân nữ cuối cùng. Nếu có chúng sinh đã học Thanh văn, Duyên giác, Đại thừa cũng như thế.

Nếu có các loài cầm thú thấy con tu khổ hạnh cũng đến chỗ con, thì các loài cầm thú này qua đời ở đây không còn trở lại thân súc sinh. Nếu có người đã phát tâm Thanh văn thừa, chỉ còn một đời, phải đi đến gặp con để được điều phục. Nếu có người đã phát tâm Duyên giác cũng như vậy, cho đến loài ngạ quỷ, loài trùng nhỏ vi tế cũng như vậy.

Con ngồi kiết già tu khổ hạnh lâu xa như thế, khi ấy có trăm ngàn ức na-do-tha vô lượng chúng sinh chứng minh cho con. Vô lượng chúng sinh này đã ở vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp vun trồng hạt giống giải thoát.

Bạch Đức Thế Tôn, con tu khổ hạnh như vậy, trong quá khứ chưa từng có chúng sinh nào thực hành được. Ngoài ra, Thanh văn, Duyên giác, Đại thừa ngoại đạo cũng không thể làm được các khổ hạnh như thế.

Bạch Đức Thế Tôn, con khổ hạnh như vậy, chúng sinh đời vị lai cũng không có thể làm được. Ngoài ra, Thanh văn, Duyên giác, Đại thừa ngoại đạo cũng không có thể khổ hạnh như vậy.

Khi con chưa thành Chánh giác đã có thể làm Phật sự lớn, con nguyện phá trừ ma phiền não, nghĩa là phá diệt ma vương và quyến thuộc của chúng. Thành Chánh giác xong, làm cho chúng sinh thứ nhất an trụ trong quả A-la-hán thắng diệu, tùy theo họ mà thọ thân với quả báo của dư nghiệp. Như thế, con khiến cho chúng sinh thứ hai an trụ A-la-hán. Thứ ba, thứ tư, dư nghiệp cũng như vậy. Con vì mỗi mỗi chúng sinh thị hiện vô lượng trăm ngàn thần túc, muốn làm cho họ an trụ trong chánh kiến, vì mỗi chúng sinh mà thuyết trăm ngàn vô lượng nghĩa pháp môn, tùy khả năng lãnh thọ của họ mà khiến đạt được thánh quả. Dùng trí tuệ kim cang dứt trừ tất cả các núi phiền não của chúng sinh. Vì các chúng sinh thuyết pháp ba thừa, vì mỗi một chúng sinh nên đi qua trăm ngàn do-tuần mà không dùng thần lực, đến đó để thuyết pháp khiến an trụ nơi vô sở úy. Hoặc có những người muốn xuất gia trong pháp của con thì nguyện của họ không bị chướng ngại, nghĩa là không bị yếu kém, thất niệm, cuồng loạn, kiêu mạn, sợ hãi, ngu si không trí tuệ, nhiều trói buộc, tâm tán loạn. Nếu có người nữ muốn xuất gia trong pháp con để học đạo, thọ đại giới thì được thành tựu theo nguyện lớn. Bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di của con đều được cúng dường. Nguyện cho chư Thiên và các Quỷ thần được bốn Thánh đế. Các Rồng, A-tu-la và súc

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh khác thọ trì tám trai giới, tu phạm hạnh thanh tịnh.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con thành Chánh giác xong, nếu chúng sinh nào sinh lòng sân hận với con; hoặc dùng dao gậy, hầm lửa và vô số các thứ khác muốn tàn hại con; hoặc khắp cả mười phương dùng lời mắng nhiếc, hủy báng, khinh chê; hoặc đem thức ăn độc cho con ăn, dư nghiệp như vậy con sẽ nhận hết. Khi con thành Chánh giác, những chúng sinh oán hại với con từ xưa, sinh tâm hãm hại, nói vô số lời ác, dùng các thức ăn có trộn các chất độc, làm thân con ra máu, những người như vậy đem tâm ác đi đến chỗ con, con sẽ dùng Tam-muội giới đa văn, tâm đại bi huân tập, Phạm âm vi diệu thuyết pháp cho họ, khiến cho những người kia nghe xong tâm liền thanh tịnh, trụ vào pháp thiện. Đối với các nghiệp đã tạo, họ lập tức xin sám hối, hoàn toàn không tạo trở lại, khiến cho tất cả được sinh lên trời, trong loài người, không có sự ngăn trở, sinh trong chư Thiên được giải thoát tốt đẹp, an trụ thắng quả, lìa các ác dục, sạch nghiệp, đoạn hẳn các dòng chướng ngại. Nếu chúng sinh có nghiệp dư tàn đều được dứt hết.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con thành Chánh giác xong, tất cả các lỗ chân lông nơi thân hằng ngày thường xuất hiện các vị Hóa Phật có ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, thứ tự trang nghiêm thân. Con sẽ sai đến thế giới không có Phật, thế giới có Phật và cõi ngũ trược. Nếu thế giới kia có người tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, hủy báng Thánh nhân, cho đến diệt mất các thiện căn, hoặc có người học Thanh văn, Duyên giác, Đại thừa mà phá hủy các giới, tùy tội lớn thiêu đốt và tiêu diệt tâm lành, diệt mất nẻo thiện, đọa trong sinh tử, ở nơi đồng hoang vu, rừng chằm mà hành các đạo tà, bước lên núi tội. Chúng sinh như vậy có trăm ngàn vạn ức, nên mỗi Hóa Phật trong mỗi ngày đều thuyết pháp cho tất cả họ. Hoặc có người phụng thờ Ma-hê-thủ-la, tùy theo đó con hiện thân hình để thuyết pháp cho họ. Cũng ngay khi ấy có tiếng xưng danh hiệu của con để khen ngợi. Nguyện chúng sinh này nghe sự khen ngợi về con đều sinh tâm hoan hỷ, trồng các thiện căn, được sinh về thế giới của con.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu khi các chúng sinh này lâm chung, con không ở trước họ thuyết pháp, khiến cho tâm họ được thanh tịnh, thì vào đời vị lai con sẽ không thành Chánh giác. Nếu chúng sinh kia sau khi qua đời, bị đọa nơi ba đường ác, không sinh vào trong nước của con, không thọ thân người, thì vô lượng chánh pháp mà con hiểu biết sẽ diệt mất, các Phật sự không thành tựu.

Với người thờ phụng Na-la-diên cũng vậy.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con thành Chánh giác xong, nguyện cho người tạo tội ngũ nghịch ở thế giới phương khác, cho đến hành theo các đạo tà, bước lên núi tội, chúng sinh như vậy khi sắp qua đời đều được tập hợp đông đủ, sinh vào thế giới của con, tùy theo tướng cũ mà thọ thân sắc hầu hết đều không tươi thắm, mặt mày xấu xí như Tỳ-xá-gia. Do thất niệm, phá giới, tạo nghiệp như nhóp, nên đoán mạng..., các ác này làm tổn giảm thân mạng; của cải giúp cho đời sống thường bị thiếu hụt. Vì các loại chúng sinh này nên con ở nơi Tứ thiên hạ, trong thế giới Ta-bà, vào một lúc nọ, từ cõi Đâu-suất hạ xuống, thị hiện ở nơi thai mẹ, cho đến làm đồng tử học các kỹ thuật, xuất gia tu khổ hạnh, phá dẹp các ma, thành đạo Vô thượng, chuyển bánh xe chánh pháp, sau khi Bát-niết-bàn lưu lại xá-lợi, thị hiện vô số Phật sự như vậy khắp cả trăm ức các cõi Tứ thiên hạ.

